



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Pham Van Tho
Last Middle First

Current Address: 268/1-B/2 Ly Thai To², Phường 1, Q3, HCM

Date of Birth: 10/27/1949 Place of Birth: Gò Công

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/27/1975 To 9/1/1980
Years: 5 Months: 2 Days: 4

3. SPONSOR'S NAME: Chinh Pham Raest Tempe
Name
Address and Telephone Number AZ.

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Pham Van Tho
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Lê Thi Thiêm	08/20/49	wife
Pham Anh Tai	6/23/73	son
Pham Quốc Thái	5/1/75	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Phạm-vân-Tân
27-10-1949

Lê-Hải-Thiên
20-8-1949
VĐ

Phạm
Anh
Tài
23/6/1973
con

Phạm-quốc-Thái
01-5-1975
con

Việt-Nam 08-4-1900

Thưa Bà

Trước hết a. xin tôi xin được gọi đến Bà và quý hoi những
đi eluoc tôi cp nhất. Hôm nay tôi xin gọi đến Bà 2 Hồ số để xin
định cư + Mỹ theo chương trình ty nạn mong nuôi và nuôi cái Bà
giúp o cho gia đình chúng tôi cũng như rất nhiều gia đình
Si Quan khác còn ở Việt-Nam được sống đến định cư tại Hoa Kỳ

Thưa Bà Tôi là Sĩ Quan QLVNCH năm 1975 tôi bị đi tập trung
và đến năm 1980 mới được thả về. Thời gian tôi ở trại tập
trung là 5 năm 2 tháng 04 ngày. Trong một thời gian đó tôi gặp
đến đây giờ lúc này ở đây tôi cũng giữ được đầy đủ
tử cách và tác phong của Sĩ Quan. Về para viết đơn gia
đình chúng tôi cũng đã làm đầy đủ thủ tục để được xuất
cảnh sang Mỹ.

Thưa Bà. Hôm sáng 10/89 tôi có gọi 1 Hồ số sang văn phòng
ODD Thái Lan nhưng cho đến nay gia đình tôi không có 1
tin tức gì về hồ số đó. Mong Bà giúp đỡ. (giấy lời bác của Đuôi đen. Thái Lan)
2 Hồ số này tôi gọi đến Bà qua từng trạm 1 người em đã
quen biết thân tại Việt-Nam trước kia để xin được Bảo lãnh
Chúng tôi. Địa chỉ người ở Hoa Kỳ:

MR MRS CHINH PHAM

TEMPE AZ

USA

Bao nhiêu nguyện vọng tôi đã gọi ghem trong hơn mười Bà
hiển cho. Kính chào Bà và Quý hoi. Trong khi chờ đợi Trung
Bà nhận nơi đây lòng biết ơn chân thành của gia đình chúng tôi

Sài Gòn 08/4/90

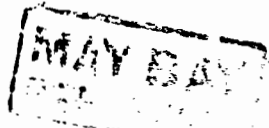
Phạm-vân Thu và gia đình

Thu

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam



BƯU CHÍNH
Service des Postes



C. 5
(BĐ 29)
Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timber du bureau
renvoyant l'avis

AVIS DE RÉCEPTION

GIẤY BÁO NHẬN



Địa chỉ (1): PHẠM VĂN THO 268/1/1
(Nom et adresse)
Lý Thái Tổ - P1 - Q3 - TP Hồ Chí Minh
Nước (Pays) **VIỆT NAM.**

(1) Người gửi ghi địa chỉ của mình. Sau khi phát bưu phẩm, bưu kiện, bưu cục đến hoàn giấy báo này cho người gửi, đi trần và miễn phí, theo đường nhanh nhất (đường bay hay thủy bộ).
A renvoyer par voie la plus rapide (aérienne ou de surface), à découvert et en franchise de port.

Do Bureau cùc gùc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1). R

Envoi recommandé

Ký gửi tại Bureau cùc

déposé au bureau de poste de

ngày

le

Địa chỉ người nhận

Adresse du destinataire

911

Bưu kiện No

Colis postal

MM Cm.

26/19 89

19

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE

127 Panjabhuan Building 9th Floor South
Sathorn Road, Bangkok 10120 Thailand

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré.

ngày

le

Chữ ký người nhận

Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên

Bureau cùc nhận

Signature de l'agent

du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận

Timbre du bureau

destinataire

05 OCT 1989



Chỉ & Bureau cùc nhận
A remplir à destination

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
 GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 327058 CN	
Họ và tên chủ hộ: Lê Chí Liêm	
Ấp, ngõ, số nhà: 268/1B/2	
Thị trấn, đường phố: Lý Thái Tổ	
Xã, phường: 1	
Huyện, quận: Thủ Đức	
Ngày 26 tháng 10 năm 1982 Trưởng công an: Quên 3 (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)	
 Vũ Đình Thiệp	
Số NK 3:	

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND
1	Lê Thị Chiêm	Chủ hộ	Nữ	20-8-49	
2	Phạm Đình Quý	Con	Nam	23-6-73	02272689
3	Phạm Quốc Thái	Con	Nam	1-5-75	
TP	Phạm Văn Thảo	Kinh	Nam	10/1/79	02-V9V921

Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn bộ ĐKNK
	25-10-82		XN: 3K
Học Sinh	25-10-82		
	25-10-82		
	21-11-1983		

CÁC Y BẢN CHÁNH

6 tháng 11 năm 1990

PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa

CÁC Y BẢN CHÁNH

6 tháng 11 năm 1990



PHỐ CHU TIỀN

Report City of New York

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC IDENTIFICATION DATA.-

- 1) Full name of ex-PP : PHAM-VAN-THO Sex : 1949 Male
- 2) Date/Place of birth : October 27th 1949 at Gò-Công.
- 3) Position, rank before April 30th 1975 :
 - Last rank : Second Lieutenant. Military Serial number : 69/149,747
 - Function : Chief of Sub-sub sector.
 - Military Unit : Nhị-Bình Village Sub-sub-sector, Sầm-Giang Sub-Sector, Định-Tương Battalion Sector.
 - Name of Commanding Officer : Major Nguyễn Văn Nhuận.
- 4) Month, date, year arrested : June 27th 1975
- 5) Month, date, year out of camp : September 01st 1980.
- 6) Photocopy my Release certificate : number 796/GRT from Tân-Hiệp Camp.
- 7) Residence address : 268/1-B/2 Lý-thái-Tổ street, 1st Ward, BÌNH DƯƠNG District, Hồ-Chí-Minh City, Vietnam.
- 8) Mailing address : as same above mentioned.

II. LIST OF FULL NAME, DATE/PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER MEMBERS.-

A) Relatives accompany with ex-Political Prisoner for considered to the USA :

Full name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
1) LÊ-THỊ-THIỆM	:Aug. 20, 1949:	Vĩnh-Ninh	: F	: M	: Wife.
2) PHẠM-ANH-TÀI	:June 23, 1973:	Saigon	: M	: S	: Son.
3) PHẠM-QUỐC-THÁI	:May 01, 1975:	Saigon	: M	: S	: Son.
:	:	:	:	:	:

B) Complete family listing (living/dead) :

Full name	Living/Dead	Address
1) Father: Phạm-văn-Chi	:Living:	268/1-B/2 Lý-thái-Tổ, 3rd District, Hồ-Chí-Minh
2) Mother: Trần-thị-Bé	: Dead :	
3) Spouse: Lê-thị-Thiem	:Living:	268/1-B/2 Lý-thái-Tổ, 3rd District, HCM City.
4) Children:	:	:
- Phạm-Anh-Tài	:Living:	- "L
- Phạm-Quốc-Thái	:Living:	- "L
5) Siblings:	:	:
- Phạm-thị-Xuân (older sister)	:Living:	28A Cư xá Lý-thường-Kiệt, Q.10, Hồ-Chí-Minh City.
- Phạm-Văn-Thơ (older brother)	: "	Viện Hải-Học Phú-Khánh.
- Phạm-thị Anh-Dao (young sis.)	: "	268/1-B/2 Lý-thái-Tổ, 3rd District, HCM City.
- Phạm-văn Anh-Dũng (young bro)	: "	"
- Phạm-văn Anh-Tuan (young bro)	: "	Sông Bé.
:	:	:

III. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM.- No.

IV. HAVE YOU SUBMITTED APPLICATION FOR YOUR FAMILY ...?

- 1) Reunification family until now ? No.
- 2) Reply from ODP Bangkok ? No.
- 3) ODP Bangkok's LOI ? No.

Please, see reverse side.

V. COMMENT, REMARK.-

- I was classified as category III of ODP's.
- As the requirements of Vietnamese Authorities we must obtain a Letter of Introduction from Bangkok ODP Office, they will issue us Exit-Permit to leave from Vietnam under ODP protection.
- Will you please grant me a Letter of Introduction so that I can apply for Exit-Permit from Vietnamese Authorities easily.
- Looking forward to hearing from you soon, I remain, dear Sir.

April 08th 1990
The applicant,



PHAM-VAN-THO

VI. ENCLOSURE HEREIN :

- 1 copy Release certificate.
- 4 copies Birth certificates.
- 1 copy Marriage certificate.
- 2 copies of Post 1975 ID Cards
- 1 copy of Household Census Book
- 4 photographs (size 4x6)

Số : 796/GRT

Số SHLSD :

327 058

(1)/1 LẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966/BCA-TT ngày 21 tháng 6 năm 1961 của Bộ Nội Vụ
Thi hành quyết định tha số 118 ngày 28-8-1980 của Bộ Nội vụ .

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ và tên khai sinh : PHẠM VĂN THỌ sinh năm : 1949

Họ và tên thường gọi :

Nơi sinh : Gò Công

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

268/1B/2 Lý Thái Tổ, Quận 3 Tp/ HỒ CHI MINH

Cán tội : Thiếu úy, Phân chi khu trưởng

Bị bắt ngày 27-6-1975 Án phạt : TTCT

Theo quyết định số ngày tháng năm của

Đã bị tước án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại :

NHẬN XÉT QUA TRÌNH CẢI TẠO

Quản chế 12 tháng, tại địa phương. Không được cư trú trong thành phố
Nay về tại 268/1B/2 Lý Thái Tổ, Quận 3 Tp/ HỒ CHI MINH .

Lần tay ngón trỏ phải
của : Phạm Văn Thọ
Danh bản số : 005826
Lập tại : Tân Hiệp
(đã lần)

Họ tên, chữ ký của
người được cấp giấy
(đã ký)
PHẠM VĂN THỌ

Ngày 01 tháng 9 năm 1980
Phó giáo thị
(đã ký, đóng dấu)
Đại úy : PHAN THANH LIÊM

Xét nhận được sự đến trình
diện tại Phường ngày 5/9/80
không được ở thành phố

/1/ ngày 5/9/80

Ban Công an Phường 1 Quận 3
(đã ký, đóng dấu)

TRẦN DẠNG THÈM

Đã tranh diện tại
Công an Quận 3
Ngày 9/9/80
(đã ký)

SAO Y ĐÀU CHÁNH
C.P.H.S Chi-Minh ngày 19 tháng 11 năm 1983
T.M.QU.Đ. Phường I Quận 3



Trần Văn Thọ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022595025

Họ tên: **PHẠM VĂN THO**

Sinh ngày: 2/10/1949

Nguyên quán: Gò Công, Tiền Giang

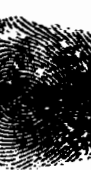
Nơi thường trú: 268/1B/2 Lý-Th
Tổ, P1, Q3, TP Hồ Chí Minh.

SAO Y BẢN CHÍNH

TP Hồ Chí Minh ngày 6 tháng 11 năm 1990
T.M. Ủy Ban N.D. Phường 1 Quận 3



PHÓ CHỦ TỊCH
Phạm Văn Thọ

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
 		DẤU VẾT KIỀNG HOẶC DI HÌNH	
 		Sẹo chân cách 1,5cm trên trước đầu mảy trái.	
TRAI		Ngày 06 tháng 9 năm 1988	
NGON TRÚ PHẢI		GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		 Lâm Văn Thọ	

AM-PHẦN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GÒCÔNG

QUẬN : HÒA-LẠC

XÃ : LONG-THUẬN

Bản số 719

HỘ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1949

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénoms de l'enfant)	Phạm-văn-Thọ
Nam hay nữ (Son sexe)	Garçon
Sanh ngày nào. (Date de sa naissance)	Le 27 Octobre 1949
Sanh tại chỗ nào (Lieu de sa naissance)	Maternité de Thành-phố (Gò công)
Tên, họ người cha (Nom et prénoms de son père)	Phạm-văn-Chí
Làm nghề nghiệp gì (Sa profession)	Garde du Việt-Nam (sud)
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Thành-phố
Tên, họ người mẹ (Nom et prénom de sa mère)	Trần-thị-Bé
Làm nghề-nghiệp gì (Sa profession)	///
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Thành-phố
Vợ chánh hay thứ (Son rang femme mariée)	Vợ-chánh

Chứng thật chữ ký bên đây

là của Chu' tịch UBHC Xã Long-Thuận

Gò công, ngày 14 tháng 6 năm 1968

TL. TỈNH-TRƯỞNG,

Trưởng-Ty Hành-Chánh

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH :

Long-Thuận, ngày 10 tháng 6 năm 1968

CHỦ-TỊCH KIỂM HỘ-TỊCH,

MAI-LANG-TAM

QUỐC-GIA VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
SỞ TƯ-PHÁP TRUNG-VIỆT

Ngày 17 tháng 01 năm 1956

~~CHƯƠNG-CHỈ~~ ~~THAY~~ GIẤY
KHAI-SINH
LÊ-THỊ-THIỆM

Số : 72

Hôm một ngày chập trêm năm mươi sáu, tháng
Giêng, ngày Mười bảy, hơi 10 giờ.

Chúng tôi PHAN-HUY-THẠCH, Chánh-Án Tòa Hòa-
Giải Rộng, Nguyễn Phan-Rang, ngồi tại văn-phòng, có
Lục-sự NGUYỄN-VĂN-ANH giúp việc.

Dương-sự CHU-THỊ-SONG, 25 tuổi, căn cước số
31.B. 2353 cấp tại Ninh-Thuận ngày
ngụ tại Trại định-cư Mỹ-Dục, đã đến hầu tòa và có
dan các người chứng sau đây :

- 1) Chu-thị-Co, 28 tuổi, căn-cước số 28147 cấp tại Phan-Rang, ngụ tại Trại định-cư Mỹ-Dục.
- 2) Nguyễn-thị-Phục, 23 tuổi, KT. số 033.B.002733 cấp tại Bà-Rịa (N.V) ngụ tại Trại định-cư Mỹ-Dục.
- 3) Lê-thị-Trần, 18 tuổi, KT. số B002206 cấp tại Bà-Rịa (N.V.), ngụ tại Trại định-cư Mỹ-Dục.

Các người chứng đã tuyên-thệ và khai quả quyết biết chắc tên :

LÊ-THỊ-THIỆM, con gái, sinh ngày Hai mươi, tháng tám, năm một ngàn
chín trăm bốn mươi chín (20.8.1949), tại Xã Đồng-Lâm, Quận Hà-An,
Vĩnh-Nhĩa (Bắc-Việt), là con Ông Lê-văn-Thị và Bà Chu-thị-Song./.

Và duyên-cớ tại y không thể xin sao lục khai-sinh được là vì
Xã Đồng-Lâm hiện nay ngoài khu-vực kiểm soát của Chính-phủ Việt-Nam Cộng-
Hòa.

Những người chứng đã xác-nhận như trên đây nên tôi phát giấy
thẻ vì Khai-sinh này cho người chứng xin là CHU-THỊ-SONG, chiếu theo các
điều 47, 48 T.V.H.L.

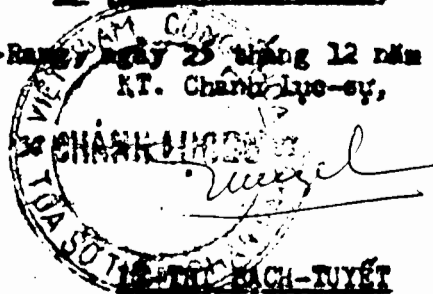
Các nhân-chứng đã ký tên với tôi cùng viên Lục-sự sau khi đọc
lại biên-tên này.

Lục-sự,
Ký tên : NGUYỄN-VĂN-ANH

Chánh-Án,
Ký tên : PHAN-HUY-THẠCH

Dương-sự và nhân-chứng ký tên
Trước bạ tại Nha-Trung
ngày 07 tháng 2 năm 1956. THI

M U C S A O Y
Phan-Rang, ngày 25 tháng 12 năm 1971.
KT. Chánh-Lục-sự,



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **210745505**

Họ tên: **LÊ THỊ THIÊM**

Sinh ngày: **20-08-1949**

Quê quán: **Sông Lam,
 Vĩnh Ninh, Bắc Việt.**

Nơi thường trú: **Hoa Trưng,
 Gò Công, Tiền Giang.**

SÁO VÀO QUÂN

3

10-19-89

TP. HỒ CHÍ MINH



ỦY VIÊN CHỨC VỤ

Handwritten signature: Huu Mai

Handwritten text: 10-19-89

Dân tộc:	Kinh	Tôn giáo:	Thiên Chúa
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH			
Nốt ruồi 1cm trên đuôi máy phải.			
Ngày 02 tháng 01 năm 1978			
TƯ LÍNH QUÂN QUẢN LÝ CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG TỶ			
<i>Đ. Anh</i> <i>Bưu chính Bức</i>			

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu 1P/HT6

Xã, Thị trấn _____

BẢN SAO

Thị xã, Quận BaThành phố, Tỉnh SaigonSố 04Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>LÊ THỊ THIÊM</u>	<u>PHẠM VĂN THỌ</u>
Sinh ngày, tháng năm Quê quán	<u>20 - 8 - 1949</u>	<u>27 - 10 - 1949</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp	<u>Giáo viên</u>	<u>Quân nhân</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>368/1B/2 cư xá Lý Thái Tổ, Saigon</u>	
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	<u>/</u>	<u>/</u>

Người chồng ký

Người vợ ký

Đăng ký ngày 03 tháng 01 năm 1972

TM UBND

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Đã ký

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 4 năm 1990

TM UBND

Q.3

Ký tên đóng dấu (ghi rõ họ tên, chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường

Số 5953-B

Huyện, Quận

Quyển số

Tỉnh, Thành phố



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên PHẠM ANH TÀI Nam hay nữ //

Ngày, tháng, năm sinh 23 - 06 - 1973. 8633'

Nơi sinh 36+284 - Đồng Quỳnh

Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	LÊ THỊ THUẬN	PHẠM VĂN THỊ
Tuổi	24t	24t
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	Nội trợ	Quản nhân
Nơi thường trú	36+090 xã lý Thái Tổ	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

CHỮA KHAI.

Đang ký ngày 25 tháng 6 năm 1973

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

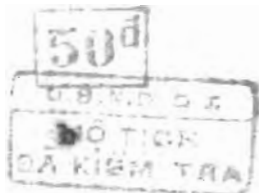
Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 03 tháng 07 năm 1990

T/M UBND

tên, đóng dấu

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Nguyễn Văn Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường _____

Huyện, Quận Ba

Tỉnh, Thành phố HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT3

Số 07

Quyền CH



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên PHẠM QUỐC THIỆT Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm, sinh Ngày 01 tháng 3 năm 1975. 13 giờ 30

Nơi sinh 284 Công Quỳnh

Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Lê Thị Thiêm</u>	<u>Phạm Văn Thọ</u>
Tuổi	<u>26</u>	<u>26</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Nông</u>
Nơi thường trú	<u>268/1B/2 x. Hoà</u>	<u>x. Lý Thái Tổ</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Thị Thiêm

Đăng ký ngày 06 tháng 01 năm 1976

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 4 năm 1990

T.M UBND Q.3

ký tên, đóng dấu



[Handwritten signature]

Fr : PHAM VAN THO
268/1B/2 Lý Thái Tổ
Phường 1, Q.3, Sài Gòn
VIET-NAM

MAY 1 4 1990



PAR AVION VIA AIR MAIL

To : Ms. KHUOC MINH THO
P.O. Box 5435
Arlington VA 22205 - 0635
Telephone : 703 - 560- 0058
U.S.A

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
Số: 327058... CN	
Họ và tên chủ hộ: Lê Chí Liêm	
Ấp, ngõ, số nhà: 268/1B/2	
Thị trấn, đường phố: Lý Thái Tổ	
Xã, phường: 1	
Huyện, quận: 3	
Ngày 26 tháng 10 năm 1982 Trưởng công an: Quàng 3 (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)	
	
Số NK 3:	

[illegible]

T.P. Hồ Chí Minh ngày
T.M. 04/08/2011

6 11 72 90
Phasing 2 Cr 2

~~PHÓNG THƯ~~

James E. H. H.

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC IDENTIFICATION DATA.-

- 1) Full name of ex-PP : PHAM-VAN-THO Sex : 1949 Male
- 2) Date/Place of birth : October 27th 1949 at Gò-Công.
- 3) Position, rank before April 30th 1975 :
 - Last rank : Second Lieutenant. Military Serial number : 69/149,747
 - Function : Chief of Sub-sub sector.
 - Military Unit : Nhị-Bình Village Sub-sub-sector, Sầm-Giang Sub-Sector, Định-Tướng Battalion Sector.
 - Name of Commanding Officer : Major Nguyễn Văn Nhuận.
- 4) Month, date, year arrested : June 27th 1975
- 5) Month, date, year out of camp : September 01st 1980.
- 6) Photocopy my Release certificate : number 796/GRT from Tân-Hiệp Camp.
- 7) Residence address : 268/1-B/2 Lý-thái-Tổ street, 1st Ward, EMIRD District, Hồ-Chí-Minh City, Vietnam.
- 8) Mailing address : as same above mentioned.

II. LIST OF FULL NAME, DATE/PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER MEMBERS.-

A) Relatives accompany with ex-Political Prisoner for considered to the USA :

Full name	Date of birth	Place of birth	Sex	M3	Relationship
1) LÊ-THỊ-THIỆM	: Aug. 20, 1949	: Vĩnh-Ninh	: F	: M	: Wife.
2) PHẠM-ANH-TÀI	: June 23, 1973	: Saigon	: M	: S	: Son.
3) PHẠM-QUỐC-THÁI	: May 01, 1975	: Saigon	: M	: S	: Son.
:	:	:	:	:	:

B) Complete family listing (living/dead) :

Full name	:L/Dead:	Address
1) <u>Father</u> : Pham-van-Chi	: Living:	268/1-B/2 Lý-thái-Tổ, 3rd District, Hồ-Chí-Minh
2) <u>Mother</u> : Tran-thị-Bé	: Dead :	
3) <u>Spouse</u> : Lê-thị-Thiem	: Living:	268/1-B/2 Lý-thái-Tổ, 3rd District, HCM City.
4) <u>Children</u> :	:	:
- Pham-Anh-Tài	: Living:	- " "
- Pham-Quốc-Thái	: Living:	- " "
5) <u>Siblings</u> :	:	:
- Pham-thị-Xuan (older sister)	: Living:	28A Cư xá Lý-thường-Kiệt, Q.10, Hồ-Chí-Minh City.
- Pham-Văn-Thơ (older brother)	: "	Viện Hải-Học Phú-Khánh.
- Pham-thị Anh-Dao (young sis.)	: "	268/1-B/2 Lý-thái-Tổ, 3rd District, HCM City.
- Pham-văn Anh-Dũng (young bro)	: "	"
- Pham-văn Anh-Tuan (young bro)	: "	Sông Bé.
:	:	:

III. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM.- No.

IV. HAVE YOU SUBMITTED APPLICATION FOR YOUR FAMILY ...?

- 1) Reunification family until now ? No.
- 2) Reply from ODP Bangkok ? No.
- 3) ODP Bangkok's LOI ? No.

Please, see reverse side.

V. COMMENT, REMARK.-

- I was classified as category III of ODP's.
- As the requirements of Vietnamese Authorities we must obtain a Letter of Introduction from Bangkok ODP Office, they will issue us Exit-Permit to leave from Vietnam under ODP protection.
- Will you please grant me a Letter of Introduction so that I can apply for Exit-Permit from Vietnamese Authorities easily.
- Looking forward to hearing from you soon, I remain, dear Sir.

April 08th 1990
The applicant,



PHAM-VAN-THO

VI. ENCLOSURE HEREIN :

- 1 copy Release certificate.
- 4 copies Birth certificates.
- 1 copy Marriage certificate.
- 2 copies of Post 1975 ID Cards
- 1 copy of Household Census Book
- 4 photographs (size 4x6)

Số : 796/GRT

Số SHLSĐ :

327 058

(1)-LẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966/EGA-TT ngày 21 tháng 6 năm 1961 của Bộ Nội Vụ
Thi hành quyết định tha số 118 ngày 28-8-1980 của Bộ Nội vụ .

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ và tên khai sinh : PHẠM VĂN THỌ sinh năm : 1949

Họ và tên thường gọi :

Nơi sinh : Gò Công

Nơi đang ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

268/1B/2 Lý Thái Tổ, Quận 3 Tp/ HỒ CHI MINH

Cán tội : Thiếu úy, Phân chi khu trưởng

Bị bắt ngày 27-6-1975 Án phạt : TTCT

Theo quyết định số ngày tháng năm của

Đã bị tước án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại :

NHẬN XÉT QUA TRÌNH CẢI TẠO

Quản chế 12 tháng, tại địa phương. Không được cư trú trong thành phố
Nay về tại 268/1B/2 Lý Thái Tổ, Quận 3 Tp/ HỒ CHI MINH .

Lân tay ngón trỏ phải
của : Phạm Văn Thọ
Danh bản số : 005826
Lập tại : Tân Hiệp
(đã lân)

Họ tên, chữ ký của
người được cấp giấy
(đã ký)
PHẠM VĂN THỌ

Ngày 01 tháng 9 năm 1980
Phó giám thị
(đã ký, đóng dấu)
Đại úy : PHAN THANH LIÊM

Xác nhận đường sự đến trình
diện tại Phường ngày 5/9/80
không được ở thành phố
// / ngày 5/9/80

Đã trình diện tại
Công an Quận 3
Ngày 3/9/80
(đã ký)

Ban Công an Phường 1 Quận 3
(đã ký, đóng dấu)

TRẦN ĐĂNG THÊM

SAO Y BẢN CHÍNH
TP. Hồ Chí Minh ngày 19 tháng 11 năm 1983
T.M. QU. B. N. D. Phường 1 Quận 3



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0772-555022

Họ tên: PHẠM VĂN THỌ

Sinh ngày: 23-10-1949

Nguyên quán: Gò Công, Tiền Giang

Nơi thường trú: 268/1B/2 Lý-Tổ, P.1, Q.3, TP. Hồ Chí Minh.

SAD Y BẮN CHÁNH

Chức vụ: Thống N năm 1990

Số: N.U. Ph...

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Hương

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo sẹo chàm 1,5cm trên trán đầu mày trái.	
TRAI		Ngày 08 tháng 9 năm 1987	
NGON TỐ PHẢI		HAI GIÁN ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		  Đan Văn Chơ	

AM-PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GÒC CÔNG

QUẬN : HÒA-LẠC

XÃ : LONG-THUẬN

Bản số 719

HỘ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1949

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénoms de l'enfant)	Phạm-văn-Thọ
Nam hay nữ (Son sexe)	Garçon
Sanh ngày nào. (Date de sa naissance)	Le 27 Octobre 1949
Sanh tại chỗ nào (Lieu de sa naissance)	Maternité de Thành-phố (Gò Công)
Tên, họ người cha (Nom et prénoms de son père)	Phạm-văn-Chí
Làm nghề nghiệp gì (Sa profession)	Garde du Việt-Nam (sud)
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Thành-phố
Tên, họ người mẹ (Nom et prénoms de sa mère)	Trần-thị-Bé
Làm nghề-nghiệp gì (Sa profession)	///
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Thành-phố
Vợ chánh hay thứ (Son rang femme mariée)	Vợ-chánh

Chứng thật chữ ký bên đây

là của Chủ tịch UBHC Xã Long-Thuận

Gò Công, ngày 14 tháng 6 năm 1968

TL. TỈNH-TRƯỞNG,

Trưởng-Ty Hành-Chánh

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH :

Long-Thuận, ngày 10 tháng 6 năm 1968

CHỦ-TỊCH KIỂM HỘ-TỊCH,

[Signature]

[Signature]

TRƯỞNG-TY HÀNH-CHÁNH

QUỐC-GIA VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
CỔ TỬ-PHÁP TRUNG-VIỆT

Ngày 17 tháng 01 năm 1956

CHƯƠNG-CHỈ THAY GIẤY

KHAI-SINH

LÊ-THỊ-THIỆM

Số : 72

Năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu, tháng Giêng, ngày Mười bảy, giờ 10 giờ.

Chúng tôi PHAN-HUY-THẠCH, Chánh-Án Tòa Hòa-Giải Rộng Quyển Phan-Rang, ngồi tại văn-phòng, có Lục-sỹ NGUYỄN-VĂN-ANH giúp việc.

Dương-sỹ CHU-THỊ-SONG, 25 tuổi, căn cước số 31.B. 2353 cấp tại Ninh-Thuận ngày ngụ tại Trại định-cư Mỹ-Đức, đã đến hầu tòa và có dân các người chứng sau đây :

- 1) Chu-thị-Co, 28 tuổi, căn-cước số 28147 cấp tại Phan-Rang, ngụ tại Trại định-cư Mỹ-Đức.
- 2) Nguyễn-thị-Phúc, 23 tuổi, KT. số 033.B.002733 cấp tại Bà-Rịa (N.V) ngụ tại Trại định-cư Mỹ-Đức.
- 3) Lê-thị-Trần, 18 tuổi, KT. số B002206 cấp tại Bà-Rịa (N.V.), ngụ tại Trại định-cư Mỹ-Đức.

Các người chứng đã tuyên-thệ và khai quả quyết biết chắc tên:

LÊ-THỊ-THIỆM, con gái, sinh ngày Hai mươi, tháng tám, năm một ngàn chín trăm bốn mươi chín (20.8.1949), tại Xã Đông-lâm, Quận Hà-An, Vĩnh-Ninh (Bắc-việt), là con ông Lê-văn-Thị và Bà Chu-thị-Song./.

Và duyên-có mặt y không thể xin sao lục khai-sinh được là vì Xã Đông-lâm hiện nay ngoài khu-vực kiểm soát của Chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hoa.

Mấy người chứng đã xác-nhận như trên đây nên tôi phát giấy, thế vì Khai-sinh này cho người đứng xin là CHU-THỊ-SONG, chiếu theo các điều 47, 48 T.V.H.L.

Các nhân-chứng đã ký tên với tôi cùng viên Lục-sỹ sau khi đọc lại biên-bản này.

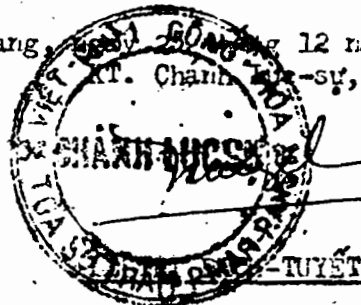
Lục-sỹ,
Ký tên: NGUYỄN-VĂN-ANH

Chánh-Án,
Ký tên: PHAN-HUY-THẠCH

Dương-sỹ và nhân-chứng ký tên
Trước bạ tại Nha-Trang
ngày 07 tháng 2 năm 1956. THI

Ư C S A O Y

Phan-Rang, ngày 20 tháng 12 năm 1971.



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT6

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận BaThành phố, Tỉnh Saigon

BẢN SAO

Số 04Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>LÊ THỊ THIỂM</u>	<u>PHẠM VĂN THỌ</u>
Sinh ngày, tháng năm	<u>20 - 8 - 1949</u>	<u>27 - 10 - 1949</u>
Quê quán		
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Giáo viên</u>	<u>quân nhân</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>268/1B/2 cư xá Lý Thái Tổ, Saigon</u>	
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	<u>/</u>	<u>/</u>

Người chồng ký

Người vợ ký

Đăng ký ngày 03 tháng 01 năm 1972

TM UBND

Ký tên đóng dấu (Chỉ rõ họ tên, chức vụ)

Đã ký

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 4 năm 1990

TM UBND

Q.3

Ký tên, đóng dấu (Chỉ rõ họ tên, chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường _____

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 5953.B

Quyển số _____

Huyện, Quận NIỆTỉnh, Thành phố SÀI GÒN

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên PHẠM ANH TÀI Nam hay nữ nữNgày, tháng, năm sinh 23 - 06 - 1973. 8g55'Nơi sinh SG:284 Cống Quỳnh

Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÊ THỊ THIỆM</u>	<u>PHẠM VĂN THỌ</u>
Tuổi	<u>24t</u>	<u>24t</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Quân nhân</u>
Nơi thường trú	<u>SG:cgv xã lý Thái Tổ</u>	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

CHỮA KHAI.

Đăng ký ngày 25 tháng 6 năm 1973

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

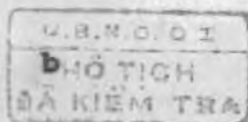
Ngày 03 tháng 04 năm 1990

T/M UBND

QUA 1 THÀNH PHỐ

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG

PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Thị Thanh Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường _____

Huyện, Quận Ba

Tỉnh, Thành phố HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT3

Số 07

Quyển 01



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên PHẠM QUỐC THẮT Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm, sinh Ngày 01 tháng 3 năm 1975, 13 giờ 30

Nơi sinh 284 Công Quỳnh

Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÊ THỊ THIỆN</u>	<u>PHẠM VĂN THỌ</u>
Tuổi	<u>26T</u>	<u>26T</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Nông</u>
Nơi thường trú	<u>264/1B/2 cơ Hoà</u>	<u>an Lý Thái Tổ</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

LÊ THỊ THIỆN

Đăng ký ngày 06 tháng 01 năm 1976

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 4 năm 1990

T/M UBND Q.3

Lý tên, đóng dấu



Nguyễn Văn Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CỘNG HÒA CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 1111111111

Họ tên: LÊ THỊ THIÊN

Sinh ngày: 20-08-1940

Nguồn gốc: Sông Lam,
Vinh Tĩnh; Bắc Việt.

Nơi thường trú: Hòa Thành,
Gà Công, Bình Giang.

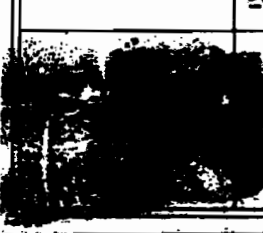
SAO Y SẮC CHÁNH



2 tháng 10 năm 1990

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Hoa

Họ và tên: Kinh	Tôn giáo: Thiên Chúa
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI MÌNH	
	Nét ruồi: Giếm trên đuôi máy phải.
	Ngày 07 tháng 01 năm 1978 HỘI ANH HÙNG QUÂN TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÒNG TRƯỞNG TY  <i>Đỗ Văn Bình</i>



Phạm Văn Thọ
27-10-1949

Lê Thị Thuần
20-8-1949
bà

Phạm
Ninh
Tài
23/6/1973
con

Phạm Quốc Thái
01-5-1975
con